TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 382/2020/HC-PT
Ngày: 21/5/2020
V/v "Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực đất đai"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai Xuân.

Các Thẩm phán:
1-Bà Mai Thị Thanh Tú.
2-Ông Nguyễn Hồ Thanh Bạch.

***-Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Hoàng Yến – Thư ký Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Phương - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 19/5/2020 và ngày 21/5/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 15/2020/TLPT-HCPT ngày 05 tháng 02 năm 2020 về việc "Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực đất đai".

Do Bản án số 14/2019/HCST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2220/2020/QĐXXPT-HC ngày 04 tháng 5 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Bà Đặng Huệ P, sinh năm 1986. Địa chỉ: phường Bình Hưng H, quận Bình T, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện: ông Trần Vĩnh P, sinh năm: 1963. Địa chỉ: phường Bình Hưng H, quận Bình T, thành phố Hồ Chí Minh (Văn

bản ủy quyền lập ngày 17/02/2018 tại Văn phòng công chứng Tân P, thành phố Hồ Chí Minh) – Có mặt.

2. Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh L, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ: Số 1304 đường Vĩnh Lộc, ấp 6, xã Vĩnh L, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Lôi Đại P – Chức vụ: Chủ tịch ủy ban nhân dân xã Vĩnh L, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: ông Nguyễn Thái B, sinh năm: 1982; Nơi cư trú: xã Vĩnh L, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh - Vắng mặt.

-*Người kháng cáo:* Bà Đặng Huệ P – Người khởi kiện.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai của đương sự, lời khai tại phiên tòa, người khởi kiện (hoặc người đại diện hợp pháp của người khởi kiện) trình bày như sau:

Năm 2016, bà Đặng Huệ P có mua bằng giấy tay một căn nhà diện tích 32m^2 tại số A5/221/8Y đường 1A, tổ 11, ấp 1B, xã Vĩnh L, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh của ông Nguyễn Thái B. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho ông Nguyễn Thái B thì phần đất mua bán (chuyển nhượng) thuộc 01 phần thửa 59 tờ bản đồ số 158 xã Vĩnh L, huyện Bình C, thành phố hồ Chí Minh. Do căn nhà bà Đặng Huệ P mua đã hư hỏng nên bà Đặng Huệ P có liên hệ UBND xã Vĩnh L xin sửa chữa, xây dựng lại và được Ủy ban nhân dân xã trả lời miệng là không cần xin phép. Sau đó, bà Đặng Huệ P tiến hành xây dựng thì chính quyền xã cũng không lập biên bản, nhắc nhở hay xử phạt bà. Tuy nhiên, sau đó Ủy ban nhân dân xã Vĩnh L, huyện Bình C lại tổ chức cưỡng chế tháo dỡ căn nhà do bà Đặng Huệ P xây dựng mà không có thông báo hay văn bản nào xác định việc bà Đặng Huệ P xây dựng là trái phép.

Bà Đặng Huệ P cho rằng việc Ủy ban nhân xã Vĩnh L, huyện Bình C cưỡng chế tháo dỡ căn nhà của bà là trái quy định của pháp luật, gây thiệt hại đến quyền, lợi ích hợp pháp của bà nên bà đã khởi kiện yêu cầu xác định hành vi tháo dỡ công trình xây dựng của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh L, huyện Bình C, thành phố Hồ Chí Minh là trái pháp luật. Đồng thời yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh L bồi thường thiệt hại về dân sự số tiền 90.000.000 đồng là giá trị căn nhà bị cưỡng chế, tháo dỡ.

Trong bản tự khai, biên bản đối thoại,lời khai tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của người bị kiện trình bày:

Ngày 03/9/2018, Tổ kiểm tra thuộc Ủy ban nhân dân xã Vĩnh L phát hiện công trình xây dựng trái phép, không phép trên 01 phần thửa số 59, tờ bản đồ số 158 (BĐĐC) thuộc tổ 11, ấp 1B, xã Vĩnh L, huyện Bình C nên tiến hành lập biên bản, kết cấu công trình là móng gạch và đã yêu cầu ngừng thi công, tiếp tục theo dõi. Ngày 14/9/2018, cán bộ công chức địa chính của Ủy ban nhân dân xã tiếp tục kiểm tra phát hiện công trình vẫn tiếp tục xây dựng nhưng không xác định được chủ đầu tư công trình. Ngày 15/9/2018, tổ công tác kiểm tra kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh L, huyện Bình C cưỡng chế nóng nhằm tránh thiệt hại về tài sản. Ngày 18/9/2018, UBND xã Vĩnh L phát hiện công trình tiếp tục xây dựng nhưng chưa hoàn thiện công trình nên đã lập biên bản vi phạm hành chính số 148/BB-VPHC. Tất cả các lần kiểm tra không có chủ đầu tư có mặt tại công trình nên không xác định chủ đầu tư công trình.

Xét thấy, công trình xây dựng trên đã vi phạm điểm a khoản 2 Điều 8 Nghị định 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của Chính phủ về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh L, huyện Bình C có lập Biên bản vi phạm hành chính số 148/BB-VPHC ngày 18/9/2018, Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 1221/ QĐ-KPHQ ngày 19/9/2018, Kế hoạch tổ chức thực hiện quyết định cưỡng chế số 2562/KH-UBND ngày 19/9/2018, Thông báo số 325/TB-UBND ngày 20/9/2018 và tiến hành cưỡng chế đúng quy định của pháp luật. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh L, huyện Bình C không giao các văn bản này cho bà Đặng Huệ P vì bà Đặng Huệ P không phải là chủ sử dụng đất và không chứng minh được mình là chủ đầu tư công trình vi phạm. Ngày 25/9/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh L, huyện Bình C thực hiện cưỡng chế tháo dỡ công trình vi phạm nêu trên theo kế hoạch số 2562/KH-UBND thì bà Đặng Huệ P đứng ra nhận là chủ đầu tư nhưng không cung cấp được giấy tờ để chứng minh.

Từ những căn cứ trên, xét thấy việc khởi kiện của bà P là không có căn cứ chấp nhận.

Trong bản tự khai, lời khai tại phiên tòa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thái B trình bày: Năm 2016, ông có bán cho bà Đặng Huệ P 01 phần đất thuộc 01 phần thửa 59, tờ bản đồ số 158 xã Vĩnh L, huyện Bình C, thành phố Hồ Chí Minh. Việc mua bán chỉ làm giấy tay với nhau và ông đã nhận đủ tiền của bà P và giao đất cho bà P từ đó cho đến nay. Khi mua bán, trên đất có căn phòng trọ đã hư hỏng, không người ở, không còn giá trị gì nên hai bên không có mua bán căn phòng này. Sau khi nhận đất, bà P sử dụng đất như thế nào thì ông không biết. Nay bà P khởi kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh L thì ông không có yêu cầu gì.

Tại Bản án số 14/2019/HCST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

1/ Bác yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Huệ P về việc yêu cầu xác định hành vi cưỡng chế phá dỡ công trình xây dựng của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh L, huyện Bình C, thành phố Hồ Chí Minh trên diện tích đất 32m2 thuộc 01 phần thửa 59 tờ bản đồ số 158 (BĐĐC), xã Vĩnh L, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh là hành vi trái pháp luật.

2/ Tách yêu cầu bồi thường thiệt hại số tiền 90.000.000 đồng của bà Đặng Huệ P đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh L, huyện Bình C, thành phố Hồ Chí Minh để giải quyết sau bằng một vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

3/ Về án phí: Bà Đặng Huệ P chịu 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí hành chính sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm ngàn) đồng mà bà Đặng Huệ P đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2018/0006832 ngày 19/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân huyện Bình C, thành phố Hồ Chí Minh. Bà Đặng Huệ P đã nộp đủ án phí hành chính sơ thẩm.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 10/12/2019, bà Đặng Huệ P nộp đơn kháng cáo để kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

-Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bà Đặng Huệ P, có người đại diện là ông Trần Vĩnh P vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Người bị kiện có văn bản gởi Tòa án hủy giấy ủy quyền cho người đại diện hợp pháp và xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong vụ án đã chấp hành đúng các quy định của Luật Tố tụng hành chính trong quá trình giải quyết vụ án. Đơn kháng cáo đã nộp trong thời hạn luật định và hợp lệ. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm bác kháng cáo của bà Đặng Huệ P và giữ nguyên bản án sơ thẩm số 14/2019/HCST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hình thức: Ngày 28/11/2019, Tòa án nhân dân huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên Bản án số 14/2019/HCST. Ngày 10/12/2019, người khởi kiện

nộp đơn kháng cáo và đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm. Căn cứ các Điều 206, 209 Luật tố tụng hành chính thì đơn kháng cáo của người khởi kiện trong thời hạn luật định và hợp lệ.

[2] Về tố tụng: Người bị kiện, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thái B có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người bị kiện và ông Nguyễn Thái B là phù hợp với quy định tại Điều 157, 158 của Luật tố tụng hành chính.

[3] Về nội dung kháng cáo: Bà Đặng Huệ P kháng cáo toàn bộ bản án hành chính sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử theo hướng xác định hành vi tháo dỡ công trình xây dựng của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh L, huyện Bình C, thành phố Hồ Chí Minh là trái pháp luật, với những lý do như sau:

[3.1]. Căn nhà bị cưỡng chế được xây dựng trên phần đất của bà P thể hiện qua giấy mua bán sang nhượng đất bằng giấy tay ngày 29/9/2016 giữa bà và ông Nguyễn Thái B. Bản thân ông Bình cũng khẳng định đã chuyển nhượng cho bà bà phần đất này nên việc Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng nhà bị tháo dỡ không phải là tài sản hợp pháp của bà là không có cơ sở.

[3.2]. Cấp sơ thẩm nhận định việc tháo dỡ căn nhà không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà là trái quy định của pháp luật. Vì bà là người trực tiếp bỏ tiền đầu tư xây dựng căn nhà này. Do đó, bà có quyền khởi kiện đối với hành vi cưỡng chế của Ủy ban nhân dạn xã Vĩnh L.

[3.3]. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh L thực hiện việc cưỡng chế nhưng không giao bất kỳ biên bản vi phạm hành chính, quyết định xử phạt hành chính, quyết định cưỡng chế cho bà là hoàn toàn trái pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm không nhận định về việc này trong bản án là thiếu sót, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích của bà.

[4] Xét thấy "Giấy mua bán sang nhượng đất" lập ngày 29/9/2016 giữa ông Nguyễn Thái B với bà Đặng Huệ P không có công chứng chứng thực của cơ quan có thẩm quyền. Tuy nhiên, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, ông Nguyễn Thái B cũng xác nhận việc mua bán giấy tay với bà P và xác định công trình xây dựng mà Chủ tịch Ủy ban xã Vĩnh L đã cưỡng chế tháo dỡ theo Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 1221/ QĐ-KPHQ ngày 19/9/2018, Thông báo số 325/TB-UBND ngày 20/9/2018 không phải tài sản của ông Bình. Tại phiên tòa, bà P khẳng định đây là tài sản do bà bỏ tiền để xây dựng. Như vậy, quyền và lợi ích hợp

của bà P bị ảnh hưởng bởi quyết định hành chính và hành vi hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh L, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh là đúng .Bà P có quyền khởi kiện để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

[5] Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BB794278 do Ủy ban nhân dân huyện Bình C cấp cho ông Nguyễn Thái B ngày 28/05/2010 thì thửa đất số 59, tờ bản đồ số 158 (BĐĐC) tọa lạc tại xã Vĩnh L, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh có diện tích là 1162,9 m2, có mục đích sử dụng là đất trồng lúa. Hiện nay, đất này có công trình xây dựng trên đất diện tích 8m x8 m = 64 m2. Bà P thừa nhận đã xây dựng công trình trên đất nêu trên. Vào thời điểm cán bộ của Ủy ban nhân dân xã Vĩnh L lập biên bản vi phạm hành chính và trong quá trình niêm yết các văn bản của Ủy ban nhân dân xã để tiến hành cưỡng chế tháo dỡ công trình thì Ủy ban nhân dân xã không xác định được đối tượng vi phạm hành chính là ai.

[6] Như vậy, do chưa có đủ cơ sở xác định đối tượng vi phạm hành chính trong vụ việc này nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh L căn cứ vào các Điều 11, 28, 65, 85 Luật xử lý vi phạm hành chính, không ban hành Quyết định xử phạt hành chính mà chỉ ban hành Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả. Về nội dung, do có sự việc tự chuyển mục đích đất từ đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng sang đất phi nông nghiệp nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh L đã áp dụng điểm a khoản 2 Điều 8 Nghị định 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của Chính phủ về xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai, đã ban hành theo Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 1221/ QĐ-KPHQ ngày 19/9/2018 với nội dung về vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai là đúng quy định.

[7] Từ Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 1221/ QĐ-KPHQ ngày 19/9/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh L đã ban hành Thông báo số 325/TB-UBND ngày 20/9/2018 để thông báo về thời gian tổ chức cưỡng chế tháo dỡ. Từ các quyết định hành chính này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh L thực hiện hành vi tháo dỡ căn nhà số số A5/221/8Y đường 1A, tổ 11, ấp 1B, xã Vĩnh L, huyện Bình C, thành phố Hồ Chí Minh. Vì Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 1221/ QĐ-KPHQ ngày 19/9/2018 và Thông báo số 325/TB-UBND ngày 20/9/2018 đã ban hành đúng hình thức, thời hiệu, thẩm quyền, trình tự và nội dung nên hành vi cưỡng chế, tháo dỡ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh L là đúng pháp luật.

[8] Do không xác định được đối tượng vi phạm hành chính nên Ủy ban nhân dân xã Vĩnh L không tiến hành giao quyết định, thông báo cho bà P. Vì vậy, bà P đã không được giao bất kỳ văn bản nào của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh L là hợp lý. Tuy nhiên, các quyết định, thông báo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh L đều được niêm yết tại nơi có công trình xây dựng trước khi tiến hành cưỡng chế.

[9] Từ những phân tích trên, bà Đặng Huệ P khởi kiện yêu cầu xác định hành vi hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh L về cưỡng chế phá dỡ công trình xây dựng trên diện tích đất 32m2 thuộc 01 phần thửa 59 tờ bản đồ số 158 (BĐĐC), xã Vĩnh L, huyện Bình C, (cụ thể là căn nhà số số A5/221/8Y đường 1A, tổ 11, ấp 1B, xã Vĩnh L, huyện Binh Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh) là trái pháp luật là không có căn cứ.

[10] Đối với yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại số tiền 90.000.000 đồng của bà P: Tại phiên tòa, bà Đặng Huệ P xác nhận chưa có điều kiện giao nộp tài liệu chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại của bà. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 7 Luật tố tụng hành chính, cần tách yêu cầu bồi thường thiệt hại của bà Đặng Huệ P để giải quyết sau bằng một vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

[11] Từ những chứng cứ phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy cần bác yêu cầu kháng cáo của bà Đặng Huệ P và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[12] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là có cơ sở nên chấp nhận.

[13] Về án phí phúc thẩm: Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện nên người khởi kiện phải chịu án phí phúc thẩm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các khoản 2 Điều 7; Điều 157, 158, 206, 209; Khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính;

Căn cứ các Điều 11, 28, 65, 85 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ dụng điểm a khoản 2 Điều 8 Nghị định 102/2014/Nđ-CP ngày 10/11/2014 của Chính phủ phủ về xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Bác kháng cáo của bà Đặng Huệ P;

Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 14/2019/HC-ST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh.

1/ Bác yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Huệ P về việc yêu cầu xác định hành vi cưỡng chế phá dỡ công trình xây dựng của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh L, huyện Bình C, thành phố Hồ Chí Minh trên diện tích đất 32m2 thuộc 01 phần thửa 59 tờ bản đồ số 158 (BĐĐC), xã Vĩnh L, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh là hành vi trái pháp luật.

2/ Tách yêu cầu bồi thường thiệt hại số tiền 90.000.000 đồng của bà Đặng Huệ P đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh L, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh để giải quyết sau bằng một vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

3/ Về án phí:

- Án phí hành chính sơ thẩm: Bà Đặng Huệ P chịu 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí hành chính sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm ngàn) đồng mà bà Đặng Huệ P đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2018/0006832 ngày 19/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân huyện Bình C, thành phố Hồ Chí Minh.

- Về án phí hành chính phúc th ẩm: Bà Đặng Huệ P phải chịu là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hành chính phúc thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0079090 ngày 17/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh.

4/ Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
-VKS ND cấp cao;
-TAND cấp cao;
-TAND H. Bình C;
-VKSND TP.HCM;
-Cục THADS TP.HCM;

-Chi cục THA DS H. Bình C;
-Những người tham gia tố tụng;

- Lưu hồ sơ, VP.

Phạm Thị Mai Xuân